

Số: 166/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 01 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 340/2023/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023, về việc “Ly hôn” giữa:

* **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1987; Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Số A ngõ B N, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn: Anh Trần Huy H1**, sinh năm 1985; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Hiện ở tại: Số C P, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thanh H và anh Trần Huy H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận H, Hà Nội ngày 03/04/2017 (Số A).

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thanh H và anh Trần Huy H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh H và anh Trần Huy H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H, anh H1 có 01 con chung là cháu Trần Hà A, sinh ngày 02/3/2017. Sau khi ly hôn, anh chị tự nguyện thỏa thuận: Giao con chung cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H1 không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với chị H cho đến khi anh H1 có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Chị Nguyễn Thanh H và anh Trần Huy H1 đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thanh H và anh Trần Huy H1 đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số: AA/2020/0052639 ngày 10/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lan Hương